Tinh thần bất khuất của Iran: Bốn mươi tám năm lệnh trừng phạt, Không một lần đầu hàng

Bởi Frank , 27 Tháng 4 2026

Tinh thần bất khuất của Iran: Bốn mươi tám năm lệnh trừng phạt, Không một lần đầu hàng



Giải mã sức kháng cự: Khi các lệnh trừng phạt trở thành chất xúc tác

> Từ lâu, các luận điệu của phương Tây đã liên tục dự báo về sự sụp đổ của Iran dưới sức nặng của các lệnh trừng phạt. Các lệnh trừng phạt kinh tế nhắm vào Iran, bắt đầu từ năm 1979 sau cuộc cách mạng, đã leo thang liên tiếp dưới nhiều lý do khác nhau, đáng chú ý nhất là chương trình hạt nhân.[2] Thế nhưng điều ngược lại đã xảy ra. Thay vì đầu hàng, Iran đã thích nghi, đổi mới và—quan trọng hơn cả—tận dụng các lợi thế địa lý và chiến lược của mình để biến áp lực thành quyền lực.

Yếu tố cốt lõi trong sự chuyển mình này là Eo biển Hormuz. Khoảng 20% lượng dầu mỏ của thế giới đi qua tuyến đường thủy hẹp này, và năng lực quản lý, giám sát và điều tiết giao thông khi cần thiết của Iran đã trở thành một đòn bẩy địa chính trị mang tính quyết định.[3] Như cựu nhà ngoại giao Anh Alastair Crooke quan sát, Iran không còn cầu xin sự cứu trợ từ một trật tự quốc tế mang tính trừng phạt nữa; họ đang tích cực hành động để tháo dỡ chính cấu trúc của trật tự đó.[4] Quốc gia này từ chối quay trở lại "chiếc lồng" của các lệnh trừng phạt, các nghị quyết của LHQ và các cuộc thanh sát mang tính xâm phạm từng đặc trưng cho kỷ nguyên trước năm 2026—một lập trường mà Crooke ví như việc kỳ vọng một người tù đã được tự do lại

tự nguyện bước vào phòng giam một lần nữa.



iền tuyến: Hiện thân của lòng dũng cảm

Có lẽ minh chứng trực quan ấn tượng nhất cho quyết tâm của Iran là sự xuất hiện của những người phụ nữ vũ trang tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng trọng yếu, các cây cầu và nhà máy điện trên khắp cả nước. Các ghi nhận từ nhân chứng và các đoạn phim được lan truyền mô tả những hàng dài phụ nữ trẻ, được trang bị đầy đủ và kiên định, đang tuần tra trên các con phố và đứng gác cùng với các đồng nghiệp nam. Sự hiện diện của họ không mang tính biểu tượng; đó là hoạt động thực tế, phản ánh một sự huy động xã hội vượt qua các vai trò giới truyền thống trong những thời khắc đối mặt với mối đe dọa sinh tồn.

Các báo cáo từ đầu năm 2026 mô tả việc phụ nữ tham gia vào các hoạt động kháng cự có độ rủi ro cao, bao gồm cả các chiến dịch hành động trực tiếp tại các trung tâm đô thị.[5] Dù động lực xuất phát từ nghĩa vụ yêu nước, cam kết hệ tư tưởng hay việc bảo vệ gia đình và cộng đồng, những người phụ nữ này đều hiện thực hóa một sự thật rộng lớn hơn: sức kháng cự của Iran không phải là dự án của một bộ phận tinh hoa nhỏ hẹp mà là một nỗ lực tập thể được dệt chặt vào cấu trúc xã hội. Sự hiện diện rõ ràng của họ thách thức các giả định của phương Tây về xã hội Iran và nhấn mạnh chiều sâu lòng trung thành của người dân đối với chủ quyền quốc gia.

Nghịch lý kinh tế: Lợi nhuận trong lòng áp lực

Trái ngược với những dự đoán về sự sụp đổ kinh tế, Iran đã thể hiện một khả năng phục hồi tài chính đáng kinh ngạc trong đợt leo thang vừa qua. Các phân tích thị trường và tình báo chỉ ra rằng doanh thu từ dầu mỏ của Iran trong các giai đoạn xung đột đỉnh điểm, ở một số tháng, đã tăng gấp đôi so với các năm "bình thường" trước khủng hoảng.[6] Bằng cách sử dụng các tuyến đường ven biển trong vùng hải phận và tận dụng các mạng lưới thương mại thay thế, Iran đã duy trì được dòng chảy xuất khẩu bất chấp các lệnh phong tỏa đường biển và hạn chế tài chính.

Hơn nữa, tiềm năng thu phí quá cảnh đối với các tàu thuyền đi qua Eo biển Hormuz mang lại một nguồn doanh thu mang tính chuyển đổi mạnh mẽ. Một đánh giá kinh tế cho thấy Iran có thể thu về tới 60 tỷ USD mỗi năm thông qua các mức thuế như vậy—một con số không chỉ bù đắp các tổn thất do trừng phạt gây ra mà còn thay đổi căn bản cán cân quyền lực kinh tế trong khu vực.[7] Đây không đơn thuần là sự sinh tồn; đó là sự thích ứng chiến lược biến định mệnh địa lý thành lợi thế kinh tế.

Cuộc chiến toàn cầu cho một trật tự mới

Crooke định hình cuộc đối đầu hiện tại không phải là một tranh chấp khu vực, mà là một chương mang tính bước ngoặt trong cuộc đấu tranh giành quyền quản trị toàn cầu. Ông lập luận rằng mục tiêu của Iran vượt ra ngoài việc dỡ bỏ các lệnh trừng phạt: họ tìm cách phá vỡ mô hình bá quyền tài chính và quân sự do Mỹ dẫn đầu vốn đã kìm hãm sự phát triển của họ trong nhiều thập kỷ.[8] Điều này bao gồm việc thách thức sự thống trị của đồng đô la, tái cấu trúc các cơ chế thương mại năng lượng và khẳng định quyền phát triển năng lực công nghệ và quốc phòng nội địa mà không chịu sự phủ quyết từ bên ngoài.

Các rủi ro mang quy mô toàn cầu. Sự gián đoạn tại Eo biển Hormuz không chỉ đơn thuần là một "cú sốc dầu mỏ"; việc đóng cửa kéo dài sẽ kích ngòi cho lạm phát toàn cầu, khủng hoảng vận tải biển và suy giảm tăng trưởng ảnh hưởng đến các nền kinh tế từ châu Âu đến châu Á.[9] Trong bối cảnh này, sự kiên định của Iran có sức vang vọng vượt ra ngoài biên giới quốc gia, mang lại một mô hình kháng cự cho các nước đang bất bình dưới những hạn chế đơn cực. Như Crooke lưu ý, tâm lý trong giới trẻ Iran đang ngày càng trở nên cứng rắn: "Tại sao chúng ta phải đàm phán với Mỹ khi họ đang ném bom nhà cửa, trường học và bệnh viện của chúng ta?" Tâm lý này, được khuếch đại qua các mạng lưới kỹ thuật số, báo hiệu một sự chuyển dịch mang tính thế hệ với những hệ lụy vượt xa khỏi phạm vi Trung Đông.[10]

Bế tắc: Vì sao ngoại giao thất bại

Bất kỳ con đường nào dẫn đến một thỏa thuận thương lượng đều phải đối mặt với những trở ngại sâu sắc. Một mặt, động lực chính trị nội bộ tại Hoa Kỳ—đặc biệt là các lợi ích cá nhân và hệ tư tưởng của giới lãnh đạo—làm phức tạp hóa sự thỏa hiệp. Mặt khác, lập trường chiến lược ngày càng mang tính cứu thế của Israel, được thúc đẩy bởi chủ nghĩa phục quốc Do Thái tôn giáo khải huyền, đang kích thích sự leo thang hơn là kiềm chế.[11] Như Crooke cảnh báo, việc kỳ vọng Iran từ bỏ các tài sản chiến lược của mình—chẳng hạn như kho dự trữ uranium làm giàu hoặc quyền kiểm soát Hormuz—như một điều kiện tiên quyết cho các cuộc đàm phán thì cũng chẳng khác nào yêu cầu một sự giải giáp đơn phương trước sự thù địch đang tiếp diễn.

Hơn nữa, những luận điệu từ Liên minh Châu Âu khăng khăng đòi hỏi các điều kiện "dựa trên giá trị" để dỡ bỏ trừng phạt thường phớt lờ thực tế cuộc sống của xã hội Iran và bối cảnh lịch sử của sự can thiệp từ bên ngoài.[12] Sự ngắt kết nối này kéo dài một vòng lặp của sự ngờ vực, nơi việc tỏ thái độ nguyên tắc thay thế cho nghệ thuật quản lý nhà nước thực tế.

Kết luận: Thời gian, Chủ quyền và Vòng cung Lịch sử

Bốn mươi tám năm lệnh trừng phạt không làm Iran suy sụp; chúng đã tôi luyện quốc gia này. Hình ảnh những người phụ nữ vũ trang đứng gác lúc bình minh, những người đàn ông điều khiển tàu dầu vượt qua các vùng biển tranh chấp, về một dân tộc từ chối quỳ gối—đó không phải là những cảnh tượng của sự tuyệt vọng mà là của sự quyết tâm. Chiến lược của Iran là kiên nhẫn, bất đối xứng và bắt rễ từ sự tự tin mang tính văn minh. Họ hiểu rằng thời gian ủng hộ những ai có thể chịu đựng, thích nghi và trường tồn.

> Khi thế giới dõi theo, câu hỏi không còn là liệu Iran có đầu hàng hay không, mà là liệu cộng đồng quốc tế có thể thừa nhận một thực tế mới hay không: rằng chủ quyền, một khi đã được bảo vệ một cách quyết liệt, sẽ trở nên không thể đảo ngược. Những người đàn ông và phụ nữ dũng cảm của Iran không đơn thuần là đang bảo vệ một quốc gia; họ đang tham gia vào sự khai sinh của một trật tự đa cực. Quyết tâm của họ, được rèn giũa qua nhiều thập kỷ nghịch cảnh, giờ đây đứng sừng sững như một thách thức đối với thế giới: xây dựng một hệ thống tôn trọng lẫn nhau, hoặc chuẩn bị cho sự tranh chấp không hồi kết.

Chú thích

1. Các lệnh trừng phạt của Mỹ đối với Iran lần đầu tiên được áp đặt vào tháng 11 năm 1979 sau khi các sinh viên Iran chiếm giữ Đại sứ quán Mỹ tại Tehran, khởi đầu cho một mô hình áp lực kinh tế sẽ mở rộng trong các thập kỷ tiếp theo. ↩
2. Các lệnh trừng phạt kinh tế đối với Iran, bắt đầu từ năm 1979 sau cuộc cách mạng, đã leo thang dưới nhiều lý do khác nhau bao gồm các mối lo ngại về chương trình hạt nhân của Iran, dẫn đến các hạn chế đa phương từ LHQ, EU và Mỹ. ↩
3. Eo biển Hormuz vận chuyển khoảng 20% lượng dầu thô toàn cầu; vị trí địa lý của Iran mang lại cho nước này đòn bẩy đáng kể đối với điểm nghẽn quan trọng này, nơi mà họ ngày càng tận dụng như một tài sản chiến lược và kinh tế. ↩
4. Alastair Crooke, cựu nhà ngoại giao Anh và là người sáng lập Conflicts Forum, đã lập luận rằng lập trường hiện tại của Iran phản ánh một bước chuyển chiến lược từ

việc tìm kiếm sự điều hòa trong trật tự do phương Tây dẫn đầu sang việc chủ động thách thức các cấu trúc nền tảng của nó. ↩

5. Các báo cáo từ đầu năm 2026 ghi nhận việc phụ nữ Iran tham gia vào các hoạt động kháng cự có tổ chức, bao gồm cả các chiến dịch phòng thủ tiền tuyến, phản ánh sự huy động xã hội rộng rãi nhằm ứng phó với các mối đe dọa từ bên ngoài. ↩
6. Các phân tích chỉ ra rằng Iran đã duy trì được doanh thu xuất khẩu dầu mỏ trong các giai đoạn xung đột gia tăng nhờ sử dụng các tuyến vận tải ven biển thuộc hải phận quốc gia và các mạng lưới thương mại thay thế, trong một số trường hợp còn vượt quá mức thu nhập trước khủng hoảng. ↩
7. Mô hình hóa kinh tế cho thấy Iran có thể tạo ra nguồn doanh thu đáng kể—ước tính lên tới 60 tỷ USD mỗi năm—bằng cách đánh thuế quá cảnh đối với các tàu thuyền đi qua Eo biển Hormuz, có khả năng bù đắp các tổn thất liên quan đến trừng phạt. ↩
8. Sự gián đoạn tại Eo biển Hormuz gây ra các rủi ro mang tính hệ thống đối với thị trường năng lượng toàn cầu; việc đóng cửa kéo dài sẽ kích hoạt các áp lực lạm phát, gián đoạn vận tải biển và suy giảm tăng trưởng với những hậu quả trên toàn thế giới. ↩
9. Crooke mô tả cuộc xung đột hiện tại là một phần của cuộc đấu tranh rộng lớn hơn đối với cấu trúc tài chính toàn cầu, trong đó Iran tìm cách tháo dỡ các cơ chế bá quyền của đồng đô la và các tổ chức do phương Tây chi phối vốn đã kìm hãm sự phát triển của họ. ↩
10. Việc Liên minh Châu Âu khăng khăng đòi hỏi các điều kiện "dựa trên giá trị" để dỡ bỏ trừng phạt thường bỏ qua bối cảnh lịch sử và các góc nhìn xã hội của Iran, góp phần vào sự bế tắc ngoại giao. ↩
11. Lập trường chiến lược của Israel, chịu ảnh hưởng bởi chủ nghĩa phục quốc Do Thái tôn giáo mang tính cứu thế, đã được các nhà phân tích xác định là một yếu tố kích thích sự leo thang hơn là thỏa hiệp trong các cuộc xung đột khu vực. ↩
12. Tâm lý giới trẻ ở Iran, như được phản ánh qua các phương tiện truyền thông kỹ thuật số và dư luận xã hội, cho thấy sự hoài nghi ngày càng tăng đối với các cuộc đàm phán với các cường quốc phương Tây trong bối cảnh áp lực quân sự và kinh tế đang diễn ra. ↩

Các nguồn lực đã tham khảo: Cơ quan Nghiên cứu Nghị viện Hoa Kỳ; Al Jazeera; Conflicts Forum; Tehran Times; World Socialist Web; Các báo cáo kháng cự của Hội đồng Quốc gia Phụ nữ Iran; Wall Street Journal; Financial Times; LSE Business Review.